

## CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẠP SỰ

### QUYỂN 24

Tiếp theo phần nhiếp tụng trên:

Lúc đó vua Mãnh quang đang ở trong nhà dâm nữ tại thành Đắc xoa thi la, bỗng thấy Tăng dưỡng đến liền hỏi: “khanh tới đây làm gì?”, Tăng dưỡng kể lại việc trên, vua nghe rồi nói: “đợi ta hưởng lạc hết bảy ngày rồi sẽ cùng về”. Qua bảy ngày, vua đến trong núi Thạch chử cỡi voi đi thì voi rống to tiếng lên, cách đó không xa có người nghe biết tiếng voi rống liền nói với vua: “tôi nghe tiếng voi hiểu được ý nó, khi đi được trăm trạm phải cho nó trở lại biển Nam để uống nước cho nó”. Khi vua cùng Tăng dưỡng cỡi voi đi đến gần chỗ làm đồ gốm, voi liền đạp bể các đồ gốm đang trưng bày; thấy thợ gốm ưu sầu, Tăng dưỡng nói: “những người sống nhờ vào đất nên mới như vậy”, vua nghe rồi có ý nghi, im lặng đi suy nghĩ: “Tăng dưỡng nói lời này rõ ràng là chê trách ta, vì chỉ có mình ta là người thợ dụng đất nước này, lời nói này sau này ta sẽ nhớ lại”. lát sau, voi lại đạp bể trứng của chim Chìa vôi để trên đường, chim mẹ thấy liền kêu bi thương, Tăng dưỡng nói: “không nên làm việc đưa đến lo buồn”, vua nghe rồi liền suy nghĩ: “lời nói này cũng có ý chê trách ta là ta đến nhà dâm nữ là việc không nên làm, lời nói này sau này ta sẽ nhớ lại”. lát sau, khi cỡi voi đi qua dưới một tàng cây, từ trên cành cây có một con rắn đen buông mình xuống muốn mổ cắn vua, Tăng dưỡng liền rút dao chém rắn đứt từng khúc rơi xuống đất rồi nói: “việc không nên làm mà lại cố làm”, vua nghe rồi liền suy nghĩ: “lời nói này cũng là có ý chê trách ta, đã ba lần chê trách sau này ta sẽ nhớ lại”. Khi sắp đến thành, voi bỗng đi thật nhanh không chịu đi chậm, Tăng dưỡng tâu vua: “trước đây có thầy tướng nói voi đi được trăm trạm phải cho nó trở lại biển Nam để uống nước cho nó, xem nó chạy nhanh chắc là không chịu ở lại, nên ôm lấy cành cây để xuống”, vua và Tăng dưỡng cùng ôm cành cây để xuống rồi vào trong một khu vườn dưng

nghe để voi được tùy ý đi, vua bảo Tăng dưỡng: “khanh hãy đi ngầm báo với phu nhân An lạc là ta đang ở trong vườn thơm”, Tăng dưỡng theo lời vua đi báo, phu nhân nghe rồi rất vui mừng. Lúc đó vua vì xấu hổ nên không vào cung bằng cửa lớn mà đi vào bằng cửa nhỏ, bỗng nghe hai người nữ nói với nhau: “tôi nghe vua đã về đến”, người kia nói: “theo như tôi suy đoán thì vua ắt sẽ đi vào cung bằng cửa nhỏ”, vua nghe rồi liền suy nghĩ: “ta bảo Tăng dưỡng đi ngầm báo với phu nhân, hẳn lại đi loan báo khắp thành”. Vào ngày khác, vua không nhin được nữa liền nói với Tăng dưỡng: “đối với ta khanh đã từng nói ra những lời chê trách như: chẳng phải ta là người thọ dụng cả đất nước này hay sao mà chớ chớ---, khanh đã nói là những người này nhờ đất để tự sống; lại ở chỗ ---, khanh nói là không nên làm việc đưa đến lo buồn, tức là ta không nên đến nhà dâm nữ; lại ở chỗ, khanh nói là việc không nên làm mà cố làm, tức là nói việc ta đến nhà dâm nữ là không nên làm; lại nữa ở trong vườn thơm, ta sai khanh đến ngầm báo cho phu nhân biết đang đã về và đang ở trong vườn ấy, vậy mà khanh lại báo cho khắp cả thành hay, chính là làm việc bất lợi cho ta”, Tăng dưỡng kinh sợ tâu: “xin linh kỳ làm chứng soi xét lòng thần, thật sự thần không dám chê trách vua. Trước đây tại nhà thợ gốm, thần thấy voi đạp bể đồ gốm của họ làm họ ưu sầu nên nói người sống nhờ vào đất mới như thế. Lần sau thấy chim mẹ đẻ trứng trên đường đi bị voi giẫm đạp, chim mẹ kêu bi thương nên thần mới nói việc không nên làm mà lại làm, tức là không nên để trứng trên đường đi. Sau đó thấy rắn buông mình từ trên cành cây xuống muốn cắn vua, thần chặt đứt thành từng khúc rồi nói đối với người không nên làm hại mà lại cố làm. Đó đều là thần nói thẳng sự việc, không phải chê trách vua; lại nữa khi vua sai thần ngầm báo cho phu nhân biết, thần không có loan báo khắp thành, không dám làm việc bất lợi cho vua”, vua nói: “tuy khanh phân giải cho là mình không lỗi, nhưng tại cửa nhỏ chính tai ta nghe hai người nữ nói với nhau là vua về sẽ đi vào cung bằng cửa nhỏ, nếu không có ai nói thì làm sao họ biết?”, đáp: “họ là yêu nữ phi hành, ẩn thân lén nghe lời vua nói, thật không phải thần làm việc bất lợi cho vua”, vua nói: “nếu khanh không có lỗi thì cứ an tâm, không cần lo sợ. Lại nữa, trong lúc ta đi có Bà-la-môn nào nói là nếu ta không trở lại thì sẽ lập vua khác, nay đã đến lúc nên giết hết chúng”, Tăng dưỡng nói: “nên tạm để Bà-la-môn lại mà giết yêu nữ phi hành trước”, vua hỏi giết như thế nào, đáp: “phải lập kế mới giết được”, vua nói: “nếu giết được là việc tốt”. Sau đó Tăng dưỡng tìm đến chỗ con của đại thần là người giỏi pháp thuật hỏi rằng: “yêu nữ phi

hành tàn hại sanh linh phải lập kế gì để trừ diệt hết?”, đáp là có thể, liền chặt tay người chết hoa thành hoa sen xanh đưa cho người đem đi bán và dặn rằng: “hãy đem hoa này ra chợ bán, nhưng không được bán cho người mua bằng tiền, nếu thấy họ mỉm cười thì hỏi tên và ghi nhớ hình dạng”, người ấy làm theo lời và ghi được tên năm trăm người mỉm cười. Vua nghe biết rồi liền hỏi Tăng dưỡn: “nhiều người như vậy làm sao giết hết?”, đáp là có cách, vua nói tùy ý làm. Sau đó Tăng dưỡn chọn một chỗ gần bên thành, cho quét dọn sạch sẽ rồi mời các cô gái có tên đến, nói rằng: “vua muốn mở hội cầu nguyện chư thần, các chị em nên đến dự”, họ được mời liền đến, lại có người không được mời cũng đến, tổng cộng có hơn năm trăm người. Lúc đó người con của đại thần dùng chú thuật trói họ lại, Tăng dưỡn sai người cầm dao giết hết. Sau đó vua nói với Tăng dưỡn: “yêu nữ đã giết hết nhưng còn các Bà-la-môn”, nói rồi liền cho người thông báo đến các Bà-la-môn khắp nơi rằng: “vua đã gây vô số nghiệp bất thiện lại giết năm trăm yêu nữ phi hành, để cứu giúp vua mong các vị hăng ngày đến một nơi cho vua cúng dường”, vua lại ra lệnh dân trong thành nên làm thức ăn ngon cúng dường các Bà-la-môn. Các Bà-la-môn nghe rồi đều đến thọ cúng dường, khi họ ăn xong sắp ra về, môn nhân đếm tổng số có hơn tám vạn người liền tâu cho vua biết, vua nghe rồi suy nghĩ: “số người đông như vậy làm cách gì có thể giết cùng một lúc”, nghĩ rồi liền ra lệnh cho một đao phủ đứng sau một Bà-la-môn đang ngồi ăn, đợi khi họ ăn xong nghe vua lên tiếng bảo lấy Lạc thì chặt đầu họ cùng một lúc. Sau khi ra lệnh giết hết các Bà-la-môn ấy rồi, ngay trong đêm đó vua nằm mộng thấy đất rung chuyển phát ra sáu tiếng, đó là: sáu, vô, ta, bỉ, tâm, nếu; thấy hư không cũng phát ra sáu tiếng, đó là: những, ai, bằng, nay, kia, ta; lại thấy có tám điềm mộng khác:

1. Thấy khắp thân được thoa bằng bột thơm chiên đàn trắng.
2. Thấy thân được rưới bằng nước thơm chiên đàn đỏ.
3. Thấy lửa cháy trên đầu.
4. Thấy dưới nách thò ra hai con rắn độc lớn.
5. Thấy hai con cá lý ngư liếm hai chân của mình.
6. Thấy hai con ngỗng từ trên không bay xuống.
7. Thấy núi đen lớn hiện ở trước mặt.
8. Thấy chim bạch âu phóng uế trên đầu.

Vua tỉnh mộng rồi rất sợ hãi, toàn thân nổi ốc suy nghĩ: “phải chăng mộng này báo điềm vương vị bị sụp đổ và thân mạng có tổn”, sáng hôm sau vua liền triệu các Bà-la-môn đến giải mộng, các Bà-

la-môn nói với nhau: “đây là mộng tốt lành nhưng chúng ta sẽ nói là mộng xấu, nếu nói tốt thì ông ta sẽ thêm cao ngạo, tăng thêm ác kiến và sẽ giết thêm nhiều Bà-la-môn khác nữa”, bàn xong họ liền tâu: “đại vương, đây không phải là mộng lành”, vua hỏi: “hãy nói xem mộng báo điềm gì?”, đáp: “mộng báo điềm vương vị sẽ sụp đổ và vua sẽ qua đời”, vua nghe rồi rất ưu sầu suy nghĩ: “có cách gì khiến thân ta an ổn và vương vị vẫn bền hay không. Ta nên đến hỏi tôn giả Đại Ca-đa-diễn-na việc lành dữ như thế nào”, nghĩ rồi liền đến chỗ tôn giả đánh lễ rồi ngồi một bên kể lại giấc mộng trên. Tôn giả nghe rồi hỏi vua: “vua đã hỏi ai khác về điềm mộng này chưa?”, đáp là đã có hỏi các Bà-la-môn, nói rồi liền thuật lại lời họ nói, tôn giả nói: “họ thích hưởng dục lạc, chỉ cầu sanh thiên nên không thể biết việc khác. Đại vương, đây là mộng lành, vua không nên sợ hãi, mộng này không phải báo điềm mất vương vị và bỏ mạng. Vua hãy lắng nghe: vua mộng thấy đất rung chuyển phát ra sáu tiếng, đều là những tiếng khuyên nhắc vua hãy bỏ ác làm lành. Ngày xưa có sau vị vua dùng phi pháp trị nước, sau khi qua đời bị đọa vào địa ngục. Vua thứ nhất ở trong địa ngục chịu đau khổ nói kệ có chữ Sáu đứng đầu, đó là:

*“Sáu vạn sáu ngàn năm,  
Đốt nấu trong địa ngục,  
Đang chịu khổ cùng cực,  
Không biết khi nào hết”.*

Vua thứ hai nói kệ có chữ Vô đứng đầu, đó là:

*“Vô lượng khổ không bờ,  
Không biết ngày nào hết,  
Chúng ta cùng bị đốt,  
Do nghiệp ác đã tạo”.*

Vua thứ ba nói kệ có chữ Ta đứng đầu, đó là:

*“Ta có được y thực,  
Hợp lý hay phi lý,  
Người khác hưởng thọ lạc,  
Riêng ta chịu khổ đau”.*

Vua thứ tư nói kệ có chữ Bỉ, tức là thô bỉ đứng đầu:

*“Thô bỉ thay thân ta,  
Có vật không thể bỏ,  
Ăn uống không cho người,  
Khiến thân không lợi ích”.*

Vua thứ năm nói kệ có chữ Tâm đứng đầu, đó là:

*“Tâm thường đối gạt ta,  
Trấn áp, ngu si kéo,  
Chịu khổ nơi địa ngục,  
Không ai thay thế được”.*

Vua thứ sáu nói kệ có chữ Nếu đứng đầu, đó là:

*“Nếu ta sanh làm người,  
Thường tu tập việc thiện,  
Do sức của phước nghiệp,  
Sẽ được sanh cõi trời”.*

Vua nên biết sáu tiếng ấy đều nói rõ nghiệp đã làm trước kia của họ. Lại nữa này đại vương, trong hư không phát ra sáu tiếng: một là trong cung vua có cây tre lớn, nhiều trùng nhỏ sống trong đó đã ăn hết phần mềm, chỉ còn phần vỏ cứng. Các trùng này không vui, sợ không sống được nên cùng nhau nói kệ để báo cho chủ nhà biết, kệ này có chữ Những đứng đầu:

*“Những phần mềm ăn hết,  
Chỉ còn phần vỏ cứng,  
Mong vua biết không vui,  
Nên thay cho cây khác”.*

Vì vậy vua nên thay cây tre cũ bằng cây tre mới để các trùng này được sống. Hai là trong cung vua có người giữ ngựa tên là Cận thân đã mù một mắt, người này hằng ngày đập phá trứng trong tổ Quạ, Quạ mẹ thấy con chết nên oán hận cùng nói ra kệ có chữ Ai đứng đầu, đó là:

*“Ai có thể giúp nhau  
Đâm kẻ kia mù mắt,  
Để không giết con tôi,  
Để tôi không đau buồn”.*

Vì thế vua nên cấm ngăn kẻ kia đừng làm như thế nữa. Ba là trong vườn của vua có một cái ao, nước dâng đầy tràn nên nhiều loài cá, ba ba, tôm, ếch sống trong đó. Có một con cò thường bay đến bắt cá ăn hết, nay nước trong ao khô cạn, chim thấy việc này nên nói kệ than thở có chữ Bằng, tức là đất bằng:

*“Đất bằng ngang với nước,  
Trong nước có cá rùa,  
Bị cò ăn nuôi thân,  
Nay nước lại khô cạn”.*

Vì thế vua nên cho thêm nước vào và đuổi cò đi nơi khác. Bốn là trong nước của vua có một ngọn núi lớn tên là Khả úy, trên núi có hai

vợ chồng voi đều bị mù, nhờ có voi con nuôi dưỡng. Voi con này thường ra ngoài tìm thức ăn về nuôi cha mẹ, bỗng gặp một voi cái dụ dỗ đi theo nên bị bắt trói trong vườn, nó nhớ cha mẹ nên không ăn cỏ nước, đau khổ nói kệ có chữ nay đứng đầu:

*“Nay cha mẹ cô độc,  
Mù không ai dẫn dắt,  
Sống ở trong rừng sâu,  
Ai săn sóc cho ăn”.*

Vì thế vua nên thả voi ấy cho về với cha mẹ nó. Năm là trong cung vua có con Nai bị bắt nhốt phải xa bầu cũ, nó buồn khổ nên nói kệ có chữ Kia đứng đầu, đó là:

*“Bây kia đều vui sướng,  
Cỏ nước, mặc tình đi,  
Riêng ta bị bắt nhốt,  
Ngày đêm luôn ưu sầu”.*

Vì thế vua nên thả cho Nai kia trở lại rừng. Sáu là trong cung vua có một con Thiên nga bị nhốt, nó nhìn lên bầu trời thấy bầy Nga bay ngang qua nên đau buồn nói kệ có chữ Ta đứng đầu, đó là:

*“Bạn ta đã bay rồi,  
Ăn uống tùy ý thích,  
Ta có tội nghiệp gì,  
Bị trói không muốn sống”.*

Vì thế vua nên khởi tâm Từ thả cho nó được tự do. Lại nữa, vua thấy tám cảnh mộng là điềm báo trước việc gì?:

1. Vua thấy khắp thân được thoa nước thơm chiên đàn trắng, đây là điềm báo trước vương quốc Thắng phương sẽ đem xấp vải trắng bằng Giạ quý đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

2. Vua thấy thân được rưới nước thơm chiên đàn đỏ, đây là điềm báo trước vương quốc Kiên-đà-la sẽ đem xấp vải đỏ bằng Giạ quý đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

3. Vua thấy lửa cháy trên đầu là điềm báo trước vương quốc Bàn na sẽ đem vòng hoa bằng vàng đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

4. Vua dưới nách lộ ra hai con rắn độc là điềm báo trước vương quốc Chi na sẽ đem hai bảo kiếm đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

5. Vua thấy hai con Lý ngư liếm hai chân là điềm báo trước vương

quốc đảo Sư tử sẽ đem một đôi giày báu đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

6. Vua thấy hai con ngỗng trắng từ không trung bay đến là điềm báo trước vương quốc Thổ hỏa la sẽ đem hai con tuấn mã đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

7. Vua thấy núi đen hiện tới trước mặt là điềm báo trước vương quốc Yết-lăng-già sẽ đem voi chúa hai đầu đến dâng cho vua, hiện đang đi trên đường, bảy ngày sau sẽ đến.

8. Vua thấy chim bạch âu phóng uế trên đầu là điềm báo trước về đại phu nhân An lạc mà tự vua sẽ biết. Tất cả đều là khuyên vua không nên khởi tâm ác với Bà-la-môn nữa”. Vua Mãnh quang nghe rồi rất vui như sắp chết được cứu sống lại, càng thêm tín kính liền đánh lễ tôn giả rồi trở về cung. Sau đó vua theo như lời tôn giả chỉ dạy thay cây tre lớn, cấm ngăn người giữ ngựa, đổ nước vào ao cho đầy, thả voi cùng nai và thiên nga được tự do; bảy ngày sau quả như lời tôn giả nói, các nước đều đưa cống vật đến. Vua thấy sự việc này rồi càng thêm kính trọng tôn giả, suy nghĩ: “những điều may mắn vừa xảy ra đều là nhờ phước lực của tôn giả, ta nên đem tám vải trắng bằng giạ quý cúng dường rồi sau đó đem vương vị nhường lại cho tôn giả”, nghĩ rồi liền sai sứ đem tám giạ quý đến cúng cho tôn giả Đại Ca-đa-diễn-na, Sau đó vua bảo phu nhân An lạc, Tinh quang, Ngưu hộ, Tăng dưỡng và đại thần: “các khanh nên biết, các nước đem cống vật đến, các khanh thích thứ gì thì tùy ý lấy dùng”, phu nhân An lạc lấy vòng hoa bằng vàng, Tinh quang lấy tám Giạ quý đỏ, Ngưu hộ lấy hai con tuấn mã, Tăng dưỡng lấy hai bảo kiếm, đại thần lấy đôi giày báu, riêng voi quý thuộc của vua. Sau đó vua đến chỗ tôn giả Ca-đa-diễn-na đánh lễ rồi ngồi một bên bạch rằng: “việc làm xuất phát từ tâm Từ thật rộng sâu, khó thể nói hết, con xin đem vương vị nhường lại cho tôn giả, xin tôn giả thương xót thọ nhận”, tôn giả nói: “đại vương, Thế tôn có chế ngăn các Bí-sô thọ nhận vương vị”, vua nói: “nếu vậy xin tôn giả nhận lấy nửa nước”, đáp cũng không được, vua nói: “nếu làm vua là điều Phật chế ngăn, vậy thì thọ hưởng năm dục đúng lý là không có tổn”, tôn giả nói: “Thế tôn cũng chế ngăn thọ năm dục”, vua nói: “nếu vậy xin tôn giả thọ những vật dụng và thượng thọ dụng để tùy ý thọ dụng”, tôn giả nói: “để tôi bạch Phật”, vua nói tùy ý tôn giả. Lúc đó Thế tôn tuy đang ở tại rừng Thệ đa, thành Thất-la-phiệt nhưng vẫn biết hết mọi việc nên suy nghĩ: “cho dù Ca-đa-diễn-na không cần những vật thọ dụng và thượng thọ dụng này, nhưng vì các Bí-sô vị lai cũng nên thọ nhận”, suy nghĩ rồi liền vận tâm



thế tục. Thường pháp của chư Phật là hễ khởi tâm thế tục thì ngay đến loài kiến cũng hiểu được ý Phật, nếu khởi tâm xuất thế thì ngay đến bậc Thanh văn, Độc giác cũng không thể hiểu. Khi Phật vận tâm thế tục, tôn giả Ca-đa-diễn-na dùng thiên nhân thiên nhĩ có thể nghe biết được ý Phật, lúc đó tôn giả bạch Phật: “Thế tôn, Bí-sô có được thọ thí chủ cúng những vật thọ dụng và thượng thọ dụng hay không?”, Phật nói: “vì thượng tướng các Bí-sô đời vị lai và muốn cho thí chủ được phước báu tăng trưởng, ta khai cho Bí-sô vì Tứ phương tăng được thọ những vật thọ dụng và thượng thọ dụng, không được vì cá nhân. Trong đây vật thọ dụng là ruộng vườn..., thượng thọ dụng là trâu bò dê...”. Sau khi thỉnh ý Phật xong tôn giả liền nói cho vua Mãnh quang biết, vua nghe rồi liền cho xây cất chùa lớn, cúng dường tứ sự đầy đủ cho tôn giả và cúng dường ruộng vườn..., bò dê... cho Tứ phương tăng. Lúc đó Phật bảo các Bí-sô: “lần đầu tiên ta khai cho Ô-ba-sách-ca cúng dường những vật thọ dụng cho Tứ phương tăng Thanh văn, vua Mãnh quang ở nước Ôn thế ni là người cúng đầu tiên. Lần đầu tiên ta khai cho Ô-ba-sách-ca cúng dường bánh cho Tứ phương tăng Thanh văn, vua Ảnh Thắng ở nước Ma-kiệt-đà là người cúng đầu tiên. Lần đầu tiên ta khai cho Ô-ba-sách-ca cúng dường ngựa cù phòng xá cho Tứ phương tăng Thanh văn, trưởng giả Cấp-cô-độc ở thành Thất-la-phiệt là người cúng đầu tiên. Lần đầu tiên ta khai cho Ô-ba-sách-ca cúng dường Tỳ-ha-la cho Tứ phương tăng Thanh văn, trưởng giả Thiện hiền ở thành Bà-la-nê-tư là người cúng đầu tiên”.

Nhiếp tụng nội dung đoạn trên:

*Mãnh quang cúng tất cả,  
Vua Ảnh Thắng cúng bánh,  
Cấp cô cúng ngựa cù,  
Thiện hiền lập chùa Tăng.*

Sau đó vào một đêm, vua cùng Phu nhân An lạc đang ngồi ăn, vì vua thích Tô nên phu nhân đem một chén Tô đến trước vua. Lúc đó Tinh quang khoác tấm Giạ quý lông đỏ đi qua trước hiên, ánh sáng của tấm Giạ này chiếu vào phòng như làn chớp và chiếu vào người của vua cùng phu nhân, phu nhân kinh ngạc nói: “cái gì chiếu sáng, là ánh chớp hay ánh đèn?”, vua nói: “không phải ánh chớp, cũng không phải ánh đèn, mà là ánh sáng chiếu ra từ Tấm Giạ quý lông đỏ mà Tinh quang đang mặc. Tấm Giạ quý như vậy mà nàng lại không lấy, lại lấy vòng hoa bằng vàng, chẳng lẽ trong cung của ta lại không có vòng hoa bằng vàng hay sao. Ai nói là phụ nữ phương ngoài có thể phân biệt được tốt



xấu”, phu nhân nói: “nàng ấy làm sao có trí huệ như thế, há chẳng phải đại vương đã bảo nàng ấy lấy tấm Giạ quý hay sao?”, vua nói: “nàng ấy tự lây, không phải do ta bảo”. Vua và phu nhân chỉ vì việc này mà giận nhau, phu nhân ném chén Tô vào đầu vua, vua đưa tay xoa trán thấy bị thương chảy máu liền kêu lên: “đầu ta bị vỡ, máu não chảy ra, chắc là chết không sống được, trước khi chưa chết hãy giết nàng ấy cho ta”, nói rồi ra lệnh Tăng dưỡng đem giết phu nhân, Tăng dưỡng nghe rồi liền suy nghĩ: “vua rất yêu mến phu nhân, nay chỉ vì quá tức giận nên mới nói lời này, ta không nên vội đem giết ngay, chờ vua hết giận xem ý tứ vua thế nào rồi đem giết cũng không muộn. Hãy đem phu nhân giấu nơi kín đáo, không để cho vua biết”, nghĩ rồi liền đáp: “thần sẽ đem giết ngay”, đáp rồi liền đem phu nhân giấu nơi kín đáo. Sau đó vua hết giận liền hỏi Tăng dưỡng phu nhân đâu, đáp: “đại vương ra lệnh giết, thần đã đem giết chết rồi”, vua nói: “khanh nên giết luôn ta cùng Tinh quang và Thái tử rồi tự lên ngôi quán đảnh. Tuy nàng ấy có hành động khinh thường ta, nhưng răn dạy trước rồi sau mới phán đoán, lẽ nào lại đem giết ngay”, Tăng dưỡng nói: “thần xin nói ví dụ, người có trí nghe ví dụ liền hiểu được sự việc”

Tổng nhiếp tụng nội dung:

*Chim Cúu chết, trần trụ,  
Ba hạng, khó, không nên,  
Xem không chán, không ngủ,  
Nhiếp trong bảy bài tụng.*

### **1. Nhiếp tụng nội dung thứ nhất:**

*Chim Cúu chết trong rừng,  
Con khỉ chết dưới cây,  
Trong đời này, đời khác,  
Bốn tối tám nên biết.*

Tăng dưỡng nói: “đại vương lắng nghe:

Thuở xưa, tại một danh sơn có suối chảy trong mát và cây trái sum suê, trên một đại thọ có đôi chim Cúu làm tổ, chúng hái trái ngon chất đầy trong tổ, chim trống bảo chim mái: “chúng ta không nên ăn những trái này, nên để dành phòng khi gió mưa tìm không được thức ăn, chúng ta nên tìm thức ăn khác”, chim mái đồng ý. Sau đó do trời nắng nóng, những trái để dành trong tổ bị khô nên thấy thiếu ít lại, chim trống trách chim mái: “ta đã nói với nàng là không nên ăn những trái này, nên để dành phòng khi có gió mưa mới ăn, vì sao nàng lại lấy ăn”, đáp là không có ăn, chim trống nói: “trái cây được chất đầy tổ, nay sao

thấy thiếu ít lại, nếu không ăn thì nó đi đâu?”, chim mái nói: “em cũng không biết vì sao lại thiếu ít như thế”. Lúc đó chỉ vì việc này mà hai con chim tranh cãi nhau loạn xạ, đến nỗi chim trống mổ mạnh vào đầu chim mái, nhân đó chim mái chết. Sau đó trời bỗng mưa, trái cây gặp mưa nở ra đầy trong tổ như trước, chim trống thấy việc này rồi suy nghĩ: “trái cây nay đầy trong tổ như trước, rõ ràng không phải nàg ấy ăn”, nghĩ rồi liền đến chỗ chim mái nói lời sám tạ:

*“Citu mái khả ái mau sống lại,  
Không phải nàg ăn trái trong tổ,  
Vì thấy chỗ thiếu đầy như cũ,  
Xin nàg hãy tha thứ cho ta”.*

Lúc đó trên hư không, chư thiên thấy việc này rồi liền nói kệ:

*“Ngươi cùng chim xinh đẹp,  
Vui sống nơi núi rừng,  
Vì ngu si vô trí,  
Giết rồi mới biết hối”.*

Tăng dưởng nói hai bài kệ:

*“Như chim Citu ngu kia,  
Vô cớ giết đồng loại,  
Đâu biết bạn chết rồi,  
Phải hối hận buồn khổ.  
Đại vương cũng như vậy,  
Vô cớ giận người yêu,  
Đã ra lệnh hành hình,  
Rồi tự sanh ưu não”.*

“Đại vương lắng nghe ví dụ khác:

Thuở xưa có một trưởng giả vào mùa thu mang hạt giống đậu nành ra ruộng để gieo trồng, đến nơi để dưới một gốc cây rồi trở về lấy mang ra tiếp. Lúc đó trên cây có con khỉ leo xuống trộm lấy một nắm đậu; khi leo trở lên cây, chuyền từ cành này sang cành khác, nó làm rơi một hạt liền vất cả nắm đậu trong tay để trở xuống đất tìm hạt bị rơi. Trưởng giả trở lại nhìn thấy liền dùng cây đánh chết con khỉ, thân cây thấy việc này rồi liền nói kệ:

*“Như con khỉ ngu kia,  
Bỏ cả nắm tìm một,  
Nên mới bị người đánh,  
Đau đớn mà bỏ mạng”.*

Tăng dưởng nói: “vua trước đã sai thần giết phu nhân, vì chút giận

nhỏ mà quên mất lợi lớn. Nay muốn gặp lại, làm sao gặp được”, vua nói: “vì sao chỉ vì một lời nói mà khanh lại giết chết phu nhân”, đáp: “lẽ nào vua không nghe:

*“Đại sư không có hai,  
Nói ra chỉ một lời,  
Quyết định không sai chày,  
Lời của vua cũng vậy”.*

Vua nói: “lúc đó lòng ta mê mờ rối loạn nên mới ra lệnh giết, khanh lại làm theo thì có đúng lý hay không?”, đáp: “vua há không nghe trên đời có hai loại tối hay sao, liền nói kệ:

*“Đại vương nay nên biết,  
Đời có hai loại tối,  
Một là mất bị mù,  
Hai là không biết pháp.  
Đời này và đời sau,  
Lại có hai loại tối,  
Một là tội ác kiến,  
Hai là phá tịnh giới”.*

## **2. Nhiếp tụng nội dung thứ hai:**

*Thân trần trụi, không dùng,  
Cối giã không phải một,  
Họa hại, khởi tâm nghi,  
Khinh thường, việc từ từ.*

Vua nói với Tăng dưỡng: “khanh đã giết phu nhân An lạc, ta nay như trần trụi”, đáp: “hà vua không nghe trên đời có trường hợp trần trụi, không phải là tướng tốt, đó là:

*“Sông không nước, trần trụi,  
Nước không vua cũng vậy,  
Đàn bà có chồng chết,  
Không biết hướng về đâu”.*

Vua nói: “khanh đã giết phu nhân khiến cho trong cung thấy như rỗng không”, đáp: “há vua không nghe trên đời có điều rỗng không, đó là:

*“Ngựa dở đi đường chậm,  
Thức ăn không gia vị,  
Trong nhà có dâm nữ,  
Là ba điều rỗng không”.*

Vua nói: “phu nhân xinh đẹp chưa hưởng hết năm dục đã bị người

giết rồi”, đáp: “há vua không nghe trên đời có việc không được thọ dụng, đó là:

*“Kẻ bán than có áo đẹp,  
Người giặt y có giày dép,  
Cung nữ ở trong cung vua,  
Không được thọ dụng nên biết”.*

Đại vương, chẳng phải chỉ có ba việc này, còn có ba loại không được dùng, đó là:

*“Khe sâu hoa xuân nở,  
Thiếu nữ giữ trinh tiết,  
Chồng viễn chinh nơi xa,  
Trọn ngày đêm không dùng”.*

Vua nói: “khanh quá vội vàng đã giết chết phu nhân, tội đáng bỏ vào cối giã”, đáp: “vua há không nghe có ba hạng người đáng bỏ vào cối giã, đó là:

*“Thợ mộc không xét kỹ,  
Thợ may dùng chỉ dài,  
Người lái không nhìn xe,  
Cả ba đáng bị giã”.*

Đại vương, chẳng phải chỉ có ba hạng người này, còn có ba hạng người khác, đáng cho vào cối giã, đó là:

*“Sứ lại sai sứ khác,  
Bảo làm lại sai chuyện,  
Nữ mà thích làm càn  
Cả ba đáng bị giã”.*

Đại vương, lại còn có ba hạng khác, đó là:

*“Chăn trâu ở trong ruộng,  
Cạo tóc ở trong rừng,  
Thường ở nhà phụ nữ,  
Cả ba đáng bị giã”.*

Vua nói: “ta chỉ nói một lời, khanh liền giết phu nhân, ta thật đau khổ”, đáp: “vua há không nghe trên đời có ba hạng người chỉ nói một lời chắc chắn, đó là:

*“Vua chỉ nói một lời,  
Gái xuất giá một lần,  
Thánh giả một lần hiện,  
Ba hạng, một lần thôi”.*

Vua nói: “khanh tự làm điều họa hại, chỉ nghe một lời của ta liền

giết chết phu nhân”, đáp: “vua há không nghe trên đời có ba hạng tự chiêu họa hại, đó là:

*“Kẻ yếu lại mặc giáp,  
Không bạn, có nhiều tiền,  
Già suy lầy thiếu nữ,  
Ba hạng này tự hại”.*

Vua nói: “ta nghi khanh có ý đồ, vì sao chỉ vì một lời nói mà liền giết phu nhân”, đáp: “vua há không nghe trên đời có ba hạng người, khi gặp đều khiến người khác nghi, đó là:

*“Thấy kẻ ít trí tu hạnh cao,  
Thấy người dũng mãnh không có sợ,  
Thấy gái già suy nói còn trinh,  
Ba hạng này khiến người khác nghi”.*

Vua nói: “khanh thật khinh thường ta nên mới vội giết phu nhân”, đáp: “vua há không nghe trên đời có ba hạng người bị người khác khinh, đó là:

*“Người rảnh rỗi nói nhiều,  
Người mặc y cũ dơ,  
Người không mời mà đến,  
Ba hạng này bị khinh”.*

Vua nói: “khanh muốn từ từ trở thành oan gia của ta hay sao, đã giết phu nhân yêu quý của ta rồi thì ta còn gì nữa”, đáp: “vua há không nghe có việc phải từ từ, đó là:

*“Ăn cá phải từ từ, Leo  
núi cũng như vậy,  
Đại sự không thành ngay,  
Ba việc này tiến dần”.*

### **3. Nhiếp tụng nội dung thứ ba:**

*Ba hạng người ngu si,  
Chia cách có ba việc,  
Hạ lưu, xe cán chết,  
Việc gian trá nên biết.*

Vua nói: “khanh là người ngu si, vì sao đem giết phu nhân yêu dấu của ta”, đáp: “vua há không nghe thế gian có ba hạng người ngu si, đó là:

*“Gửi cho người không biết,  
Phục vụ người nóng tính,  
Vội làm rồi bỏ ngay,*

*Là ba hạng ngu si”.*

Vua nói: “khanh muốn chia cách người thân của ta nên mới giết phu nhân”, đáp: “vua há không nghe có ba hạng bị chia cách, đó là:

*“Biết bạn nhưng không thân,  
Hoặc thân mật thái quá,  
Cầu xin không đúng lúc,  
Ba hạng đáng chia cách”.*

Vua nói: “người là kẻ hạ lưu vì đã giết phu nhân của ta”, đáp: “vua há không nghe có ba kẻ hạ lưu, đó là:

*“Tham muốn vật của người,  
Yêu tiếc vật của mình,  
Vui khi thấy người khổ,  
Là ba kẻ hạ lưu”.*

Vua nói: “người đáng bị xe cán chết vì đã giết phu nhân của ta”, đáp: “vua há không nghe có ba hạng người đáng bị xe cán chết, đó là:

*“Vụng mà làm máy móc,  
Vẽ mà không biết màu,  
Trẻ mà không nghề khéo,  
Ba hạng đáng xe cán”.*

Vua nói: “người rất gian trá nên mới giết phu nhân của ta”, đáp: “vua há không nghe có ba hạng gian trá, đó là:

*“Gái lấy chồng ba lần,  
Xuất gia lại hoàn tục,  
Chim bị bẫy bay thoát,  
Ba hạng này gian trá”.*

#### **4. Nhiếp tụng nội dung thứ tư:**

*Khó được, vì người khác,  
Cô độc, việc nhiều hư,  
Trái nghịch, đáng đánh nặng,  
Đi mất, làm, vô ích.*

Vua nói: “phu nhân là người khó có được nay đã bị người giết chết rồi”, đáp: “vua há không nghe thế gian có bốn việc khó được, đó là:

*“Đầu thỏ khó có sừng,  
Lưng rùa khó có lông,  
Dâm nữ khó một chồng,  
Kẻ xảo khó nói thật”.*

Vua nói: “người vì người khác nên giết chết phu nhân của ta”, đáp: “vua há không nghe có bốn hạng người vì người khác, đó là:

*“Vì người nhận vật gửi,  
Bảo hộ và làm chứng,  
Đi đường không lương thực,  
Kẻ ngu làm việc này”.*

Vua nói: “người giết chết phu nhân khiến cho ta cô độc”, đáp: “vua há không nghe có việc cô độc, đó là:

*“Khi sanh một mình đến,  
Khi chết một mình đi,  
Gặp khổ một mình chịu,  
Luân hồi đi một mình”.*

Vua nói: “người làm việc hư nhiều thật ít nên mới giết phu nhân của ta”, đáp: “há vua không nghe có bốn việc hư nhiều thật ít, đó là:

*“Nghèo khổ đến người xin,  
Trứng cá và hoa táo,  
Mùa thu nổi nhiều mây,  
Hư nhiều mà thật ít”.*

Vua nói: “người hành động trái nghịch nên giết chết phu nhân của ta”, đáp: “há vua không nghe có việc thường trái nghịch nhau, đó là:

*“Bóng sáng với sáng tối,  
Ngày đêm với thiện ác,  
Bốn việc này trên đời,  
Thường là trái nghịch nhau”.*

Vua nói: “người đáng bị đánh nặng vì đã giết phu nhân của ta”, đáp: “há vua không nghe có bốn việc đáng đánh, đó là:

*“Vải bị đập thêm lóng,  
Lừa bị đánh mới đi,  
Vợ bị đánh nghe chồng,  
Trống bị đánh mới kêu”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân của ta, hãy đi mất đi”, đáp: “há vua không nghe có bốn việc mất đi, đó là:

*“Gió thổi bụi bay mất,  
Tiếng ồn mất giọng ca,  
Phục vụ người vô dụng,  
Trái nghịch bậc có đức”.*

Vua nói: “người đã làm việc không đúng là đã giết phu nhân của ta”, đáp: “há vua không nghe có bốn việc làm không đúng, đó là:

*“Làm vua mà nói dối,  
Thầy thuốc mà lảng xãng,*



*Sa môn mà nổi giận,  
Người trí làm việc ngu”.*

Vua nói: “người đã làm việc vô ích là đã giết phu nhân của ta”,  
đáp: “há vua không nghe có bốn việc vô ích, đó là:

*“Thấp đèn dưới mặt trời,  
Mưa rơi xuống biển lớn,  
Đã no lại ăn thêm,  
Phục vụ người rảnh rỗi”.*

**5. Nhiếp tụng nội dung thứ năm:**

*Việc không nên, không xem,  
Bất thiện, đáng đuổi đi,  
Sợ, không vui, bỏ đi,  
Mong nhớ, khó nghĩ, buồn.*

Vua nói: “người đã làm việc không nên làm là đã giết phu nhân  
của ta”, đáp: “há vua không nghe có bốn việc không nên làm, đó là:

*“Không thỉnh mà cố dạy,  
Thuyết pháp cho người ngủ,  
Không xin được, cố xin,  
Đấu sức với kẻ mạnh”.*

Vua nói: “người không xem xét kỹ liền giết chết phu nhân của  
ta”, đáp: “tuy thần không xem xét kỹ nhưng có bốn việc nên xem, đó  
là:

*“Dũng sĩ đánh nên xem,  
Chú trừ độc nên xem,  
Tiệc thân tộc nên xem,  
Giảng nghĩa được nên xem”.*

Vua nói: “người giết phu nhân là việc làm bất thiện”, đáp: “há  
vua không nghe có bốn việc bất thiện, đó là:

*“Tại gia không siêng làm,  
Xuất gia có tham dục,  
Vua không biết trừ lượng,  
Đại đức lại nổi sân”.*

Vua nói: “người giết phu nhân của ta, tội đáng bị đuổi đi”, đáp:  
“há vua không nghe có bốn việc đáng bị đuổi đi, đó là:

*“Lái xe làm xe ngựa,  
Không lường biết sức bò,  
Bò cái nhiều sữa cặn,  
Gái ở lâu nhà mẹ”.*

Vua nói: “người giết phu nhân của ta, ta thấy người thật đáng sợ”,  
đáp: “há vua không nghe có bốn việc không nên sợ mà sợ, đó là:

*“Chim Ri và Chìa vôi,  
Cò trắng và nhạn xanh,  
Cả bốn loại chim này,  
Thường có tâm sợ hãi”.*

Vua nói: “nếu ta không có phu nhân, lòng ta không vui, tại sao người lại giết?”,  
đáp: “há vua không nghe có bốn việc không vui, đó là:

*“Vượn không thích xóm làng,  
Cá không thích núi đá,  
Trộm không thích thiên thất,  
Cuồng phu chán vợ mình”.*

Vua nói: “người giết phu nhân của ta, người thật đáng bỏ đi”,  
đáp: “há vua không nghe có bốn việc đáng bỏ, đó là:

*“Vì nhà bỏ một người,  
Vì làng bỏ một nhà,  
Vì nước bỏ một làng,  
Vì thân bỏ cả nước”.*

Vua nói: “người giết phu nhân khiến ta mong nhớ không biết đến bao giờ”,  
đáp: “vua há không nghe có bốn việc không có ngày hết, đó là:

*“Cỏ không đủ lửa đốt,  
Và dâm vợ của người,  
Khát chỉ uống một ngụm,  
Và uống rượu của người”.*

Vua nói: “người giết phu nhân là việc khó suy lường”,  
đáp: “vua há không nghe có bốn việc khó lường, đó là:

*“Vua chúa giận khó lường,  
Giữa đường bỗng gặp giặc,  
Nữ đánh nhau trong nhà,  
Khó lường vật thí đến”.*

Vua nói: “người giết phu nhân, thật đáng buồn thương”,  
đáp: “vua há không nghe có bốn việc đáng buồn thương, đó là:

*“Già suy khởi dâm dục,  
Ác phụ bị chồng đuổi,  
Dâm nữ tuổi già suy,  
Xuất gia có sân hận,*

*Có bốn việc như vậy,  
Thấy đều đáng buồn thương”.*

**6. Nhiếp tụng nội dung thứ sáu:**

*Không chán, việc đáng yêu,  
Không cùng chơi, đoạt tài,  
Không cạnh tranh, tâm ác,  
Không nương, bạn, không tin.*

Vua nói: “ta nhìn ngắm phu nhân không chán mà người lại giết đi”, đáp: “vua há không nghe có năm việc không chán, đó là:

*“Vua chúa và voi chúa,  
Danh sơn và biển lớn,  
Tướng hảo của Thế tôn,  
Nhìn mãi không biết chán”.*

Vua nói: “phu nhân thật đáng yêu mà người lại giết đi”, đáp: há vua không nghe có năm việc đáng yêu, đó là:

*“Tướng đẹp, nhà danh giá,  
Nhu hòa, không làm ác,  
Phụ nữ có đức hạnh,  
Người ấy thật đáng yêu”.*

Vua nói: “ta không nên cùng người vui chơi nữa vì người đã giết phu nhân”, đáp: “há vua không nghe có năm việc không nên cùng vui chơi, đó là:

*“Trẻ con và rắn độc,  
Kẻ bị thiếu, người điên,  
Kẻ tùy tiện vô trí,  
Không nên chơi với họ”.*

Vua nói: “người giết phu nhân tức là đoạt tài của ta”, đáp: “há vua không nghe có năm việc đoạt tài của người, đó là:

*“Ca múa và uống rượu,  
Kẻ trộm và cai ngục,  
Vương gia thường tới lui,  
Năm loại đoạt tài người”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân, nay không thể tranh cãi gì được nữa”, đáp: “há vua không nghe có sáu việc không nên cùng cạnh tranh, đó là:

*“Đại phú và quá nghèo,  
Hạ tiện, cực cao quý,  
Quá xa và quá gần,*

*Sáu việc không nên tranh”.*

Vua nói: “người có ác tâm nên giết chết phu nhân”, đáp: “há vua không nghe có sáu hạng người có ác tâm, đó là:

*“Tuy gặp nhưng không nhìn,  
Chống trái không thân cận,  
Ưu nói lỗi của người,  
Cho rồi mong báo đáp,  
Thí rồi tính chuyện đòi,  
Là tướng trạng tâm ác”.*

Vua nói: “người giết phu nhân khiến ta không còn chỗ nương cậy”, đáp: “há vua không nghe có bảy việc không nên nương cậy, đó là:

*“Tăng già bệnh, vua ác,  
Gia trưởng ác, ác khẩu,  
Không hiểu rõ pháp luật,  
Bệnh nặng không thầy thuốc,  
Không nghe lời tôn trưởng,  
Bảy việc không nên nương”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân, không xứng là bạn nữa”, đáp: “há vua không nghe có bảy hạng người không xứng là bạn, đó là:

*“Tên hề và nhạc nhi,  
Kẻ cờ bạc, dâm nữ,  
Mê rượu, giặc, huỳnh môn,  
Bảy hạng không là bạn”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân, ta không còn tin tưởng nữa”, đáp: “há vua không nghe có bảy hạng khó tin, đó là:

*“Nước sâu ngang đến cổ,  
Khỉ vượn và voi ngựa,  
Rắn đen, trẻ để chỏm,  
Mặt gầy, ít râu tóc,  
Đối với bảy hạng này,  
Không nên tin tưởng lắm”.*

### **7. Nhiếp tụng nội dung thứ bảy:**

*Không ngủ, không ưa thích,  
Chín não, không tâm bi,  
Mười ác, mười trái nghịch,  
Mười lực, phu nhân hiện.*

Vua nói: “người giết phu nhân rồi khiến ta không ngủ được”, đáp: “há vua không nghe trên đời có tám việc khiến người không ngủ được,

đó là:

*“Bệnh sốt, bệnh gầy và ho hen,  
Bệnh nghèo, suy nghĩ và quá giận,  
Tâm đang kinh sợ, bị giặc bắt,  
Gặp tám việc này không ngủ được”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân, ta không ưa thích người nữa”,  
đáp: “há vua không nghe trên đời có tám việc khiến người không ưa  
thích, đó là:

*“Bệnh, già, chết, đói, nghèo,  
Ái biệt ly, oán gặp,  
Mưa đá làm hại nước,  
Tám việc người không thích”.*

Vua nói: “người đã giết phu nhân làm cho ta ưu não”, đáp: “há  
vua không nghe trên đời có chín việc làm cho ưu não, ngay trong hiện  
tại phải chấp nhận, đó là:

*“Ai yêu kẻ thù ta,  
Ghét bạn tốt của ta,  
Và ghét bản thân ta,  
Đã và đang, sẽ làm,  
Nếu có chín việc này,  
Cần phải khai giải ngay,  
Không nên sanh thù hận,  
Tự khổ, làm khổ người”.*

Vua nói: “người không có tâm bi mới giết chết phu nhân”, đáp:  
“há vua không nghe trên đời có mười hạng không có tâm bi, đó là:

*“Đồ tể giết heo, bò, dê, gà,  
Bắt chim, lưới cá, săn cầm thú,  
Bẫy thỏ, ăn cướp, tên đao phủ,  
Làm mười ác này, không tâm bi”.*

Vua nói: “người là kẻ hung ác nên mới giết chết phu nhân”, đáp:  
“há vua không nghe con người có mười điều ác, đó là:

*“Tiếng ác, miệng ác, không xấu hổ,  
Bội thân, vong ân, không từ bi,  
Giặc cướp, trộm cắp, ăn một mình,  
Nói lời tà kiến là mười việc”.*

Vua nói: “người đã làm việc trái nghịch, không đáng tin vì đã  
giết chết phu nhân”, đáp: “há vua không nghe có mười việc trái nghịch  
nhau, đó là:

*“Mặt trời, trăng, lửa, nước,  
 Đông nữ và phụ nữ,  
 Bí-sô, Bà-la-môn,  
 Kẻ lừa hình, phân người”.*

Mặt trời trái nghịch nhau là mùa đông mặt trời xuống thấp nhưng lại không nóng, mùa xuân mặt trời lên cao thì lại rất nóng. Mặt trăng trái nghịch nhau là ngày đầu tháng trăng khuyết, mọi người đều kính lễ; đến khi trăng tròn đầy thì không ai lễ nữa. Tướng lửa trái nghịch nhau là khi bình nhiệt thì phải hơi lửa, khi bị mụt nóng cũng cần hơi lửa. Tướng nước trái nghịch nhau là vào mùa đông nước ao hồ lạnh thì không ai múc uống, nước giếng ấm nên ai cũng uống; vào mùa xuân nước ao hồ ấm nên ai cũng uống, nước giếng mát lạnh thì người lại không thích uống. Đông nữ trái nghịch nhau là khi chồng chưa cưới thì thường nghĩ đến nhà chồng, đến khi cưới rồi thì lại thường khóc nhớ nhà mình. Phụ nữ trái nghịch nhau là khi còn trẻ tuổi xinh đẹp, mọi người thích nhìn thì khi ra đường che phủ kín mặt; đến khi tuổi già không còn xinh đẹp, mọi người không còn thích nhìn thì lại lộ đầu mặt khi ra đường. Bí-sô trái nghịch nhau là khi còn trẻ khỏe ăn nhiều biết ngon, ăn rồi liền tiêu hóa ngay nhưng lại không được cứng đường nhiều; đến khi tuổi già suy, ăn ít không biết ngon, ăn rồi khó tiêu thì lại được cứng đường nhiều. Bà-la-môn trái nghịch nhau là trẻ con lên bảy chưa phát dục lại bắt chúng thọ giới năm năm chuyên tu phạm hạnh; đến tuổi thanh niên, dục tình mạnh mẽ thì lại không ngăn cấm nên buông lung làm việc phi pháp. Ngoại đạo lừa hình trái nghịch nhau là khi ở trong phòng lại mặc y phục, còn khi ra đường thì lại lừa hình. Phân người trái nghịch nhau là khi còn ươn thì nổi trên mặt nước, đến khi khô cứng thì lại chìm dưới nước”. Vua nói: “nay Tăng dưỡng, hãy bỏ qua việc ấy không nên nói nữa, ta hỏi lại người phải nói thật, người dựa vào thế lực gì mà đem giết phu nhân?”, đáp: “đại vương, thần dựa vào thế lực gì để giết phu nhân, đại vương nên biết, thầy của tôn giả Ca-đa-diễn-na là Phật có đủ mười hiệu Như lai, Bạc-già-phạm, Ứng chánh đẳng giác, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật, Thế Tôn có trí lực tự tại, là vua chánh pháp thành tựu mười trí lực thù thắng, trí huệ viên mãn, chuyển đại pháp luân, cất tiếng rống của sư tử, như thế mới gọi là bậc có đại thế lực. Mười lực là:

1. Trí lực thù thắng biết rõ xứ và phi xứ nên mới có thể ở trong bốn chúng cất tiếng rống sư tử, chuyển đại pháp luân.

2. Trí lực biết rõ như thật về nghiệp báo ba đời của các chúng sanh

và nhân duyên dị thực của xứ hay sự việc.

3. Trí lực biết rõ như thật về các tính lự, giải thoát, Tam-ma-địa, tam ma bát đề, phiền não và thanh tịnh.

4. Trí lực biết rõ như thật về căn tánh sai khác của chúng sanh.

5. Trí lực biết rõ như thật về thắng giải đã có của chúng sanh.

6. Trí lực biết rõ như thật về các thế giới.

7. Trí lực biết rõ như thật về biến hành của tất cả xứ.

8. Đối với các sanh xứ của đời trước thấy đều nhớ biết từ một đời, hai đời... cho đến trăm ngàn đời; kiếp thành, kiếp hoại cho đến vô lượng kiếp thành hoại thấy đều nhớ biết có chủng loại như vậy, có chúng sanh như vậy...; cho đến nhớ biết ta ở tại ---- có tên --- thuộc dòng họ --- đã sinh hoạt như vậy, có khổ vui như vậy..., thọ sanh như vậy, tuổi thọ dài hay ngắn, chết đây sanh kia, những nơi đã thọ sanh thấy đều nhớ biết.

9. Được thiên nhân thanh tịnh thấy biết rõ các hữu tình hoặc sống hoặc chết, đẹp xấu, giàu nghèo, làm nghiệp thiện hay làm nghiệp ác... Những chúng sanh làm nghiệp ác nơi thân khẩu ý như phỉ báng Thánh hiền, chấp chặt tà kiến, tạo nghiệp tà kiến; do làm nghiệp này nên sau khi chết bị đọa trong ba đường ác. Những chúng sanh làm nghiệp thiện nơi ba nghiệp thân khẩu ý như cung kính Thánh hiền, thực hành chánh kiến; do làm nghiệp này nên sau khi mạng chung được sanh vào đường lành.

10. Trí lực biết như thật các lậu tâm đã hết, tâm được giải thoát, tự giác ngộ và chứng được pháp viên mãn, hiểu rõ sanh tử đã tận, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, không thọ thân sau. Đại vương, Thế tôn có đại thế lực không ai hơn được nên mới gọi là bậc có đại thế lực". Lúc đó vua nghe Tăng dưỡng nói các yếu nghĩa xong liền im lặng, Tăng dưỡng suy nghĩ: "vua đã im lặng thì ta không nên đùa cợt nữa, ta nên đưa phu nhân ra", nghĩ rồi liền đưa phu nhân ra, nước mắt đoan tròng cung kính lạy dưới chân rồi nói kệ tạ lỗi:

*"Vua nhờ việc này hiểu vô thường,  
Lần lượt truyền nhau theo gia pháp,  
Thấy vương pháp ác, không thi hành.  
Phu nhân An lạc mong được tha,  
Lời hay trên đời vua vừa nghe,  
Thần nhân hỏi đáp để trình bày,  
Sức vua điều phục được voi dữ,  
Huống chi vợ mình làm việc trái,  
Biết tôn trọng chồng và đủ đức,*



*Thủy chung đoàn tụ chỉ lần này. Thần thấy đại vương  
còn trầm ngâm, Phu nhân đang mong vua tha thứ”.*

Vua nhìn thấy phu nhân hết sức vui mừng liền nói kệ:

*“Khanh nói lời hay đẹp như vậy, Đều vì lòng  
thương đối với ta,*

*Nay ban cho khanh thành Khúc nữ, Ta tha thứ tội  
cho phu nhân”.*

